

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 151/2023/HS-ST
Ngày: 23-3-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên

Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Phương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Trọng Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/TLST-HS, ngày 18 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/HSST-QĐ ngày 06/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Hà Thị B, sinh năm 1982

Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/10; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn H (Đã chết) và bà Lương Thị T, sinh năm 1942; Có chồng là Tống Minh T (Đã ly hôn); Có 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/8/2022 đến ngày 02/9/2022 chuyển tạm giam.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa; Có mặt.

2. Lương Thị Ng, sinh năm 1984.

Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Hoài Th (Đã chết) và bà Lương Thị Ng, sinh năm 1963; Có chồng là Phạm Trường A (Đã ly hôn); Chưa có con; Tiền án: Ngày 13/01/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2017 nhưng nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/10/2022; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/8/2022 đến ngày 02/9/2022 chuyển tạm giam.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

3. Nguyễn Quốc H, sinh năm 1976.

Nơi ĐKHKTT và Nơi ở hiện nay: Số 477 L, phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc H (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; Có vợ là Trần Trà M; Có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/4/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 28/8/2017;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/8/2022 đến ngày 02/9/2022 chuyển tạm giam.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h10 phút ngày 23/8/2022, tại khu vực chân cầu vượt Q, phường Q, thành phố H, Tổ công tác của Đội CSĐT tội phạm về ma túy-Công an thành phố H kiểm tra hành chính đối với Trịnh Văn Đ. Khi kiểm tra, tổ công tác đã thu giữ trong người Đ 01 bật lửa ga, 01 mẫu giấy bạc và 01 túi nilong màu trắng. Đ khai bật lửa ga, mẫu giấy bạc, túi nilong là dụng cụ Đ vừa dùng để đựng và sử dụng ma túy, loại hồng phiến. Xét nghiệm nhanh ma túy trong nước tiểu của Trịnh Văn Đ, kết quả dương tính với Methamphetamine. Đ khai nguồn gốc ma túy mà Đ vừa sử dụng là mua của Nguyễn Quốc H 05 viên với giá 450.000đ. Đ đã chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản của vợ Hoàng là Trần Thị T.

Căn cứ vào lời khai của Trịnh Văn Đ, nên vào hồi 07h30' ngày 24/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thanh Hóa đã khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Quốc H, thu giữ trong người H 01 túi nilon màu trắng, viên xanh, kích thước khoảng (2 x 2)cm bên trong chứa 06 viên nén màu hồng; thu giữ tại giá treo xoong nồi phòng bếp 01 túi nilon màu tím than, viên đỏ, kích thước khoảng (5 x 8)cm bên trong chứa 49 viên nén màu hồng; 01 điện thoại di động OPPO A54 5G, số Imei: 869128052029104 bên trong lắp sim số 0858427222.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc H khai nhận: Khoảng 17h30' ngày 22/8/2022, H gọi điện cho Lương Thị Ng mua được 60 viên ma túy, loại hồng phiến, với giá 70.000 đồng/01 viên, ngay sau đó Hoàng đã bán lại cho Trịnh Văn Đ 05 viên, với giá 90.000 đồng/01 viên, còn lại 55 viên bị Cơ quan Công an thu giữ khi khám xét.

Căn cứ vào lời khai của H, hồi 10h00' ngày 24/8/2022, tại khu vực phía trước số nhà 477 L, phường Q, Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên tay Lương Thị Ng 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (5 x 4)cm bên trong chứa 30 viên nén màu hồng. Ng khai là ma túy, loại hồng phiến cất giấu trong người để mang đi bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang. Quá trình làm việc, còn thu

giữ của Ng 01 điện thoại di động Sam Sung On7 (2016), số Imei: 354156081030866 bên trong lắp sim số 0338073857.

Về nguồn gốc ma túy Ng khai nhận: Khoảng 08h00' ngày 24/8/2022, Nguyệt mua của Hà Thị B 30 viên ma túy, loại hồng phiến với giá 60.000 đồng/ 01 viên, sau đó mang đi bán thì bị bắt quả tang. Trước đó tối ngày 21/8/2022, Ng đã mua của B 60 viên hồng phiến, với giá 60.000 đồng/01 viên. Khoảng 17h30' ngày 22/8/2022, Nguyệt đã bán lại 60 viên hồng phiến, với giá 70.000 đồng/ 01 viên cho Nguyễn Quốc H và đã cùng với Hà Thị B cùng nhau mua ma túy về cất dấu bán kiếm lời.

Ngày 24/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thanh Hóa đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Thị B, thu trên tay trái Hà Thị B 01 bọc giấy bạc, bên trong chứa 01 túi nilon màu tím than, bên trong chứa 50 viên nén hình tròn màu đỏ; thu được tại đầu giường 03 bọc giấy bạc, bên trong mỗi bọc đều chứa các viên nén hình tròn màu đỏ, trong đó 01 bọc chứa 10 viên; 01 bọc chứa 08 viên; 01 bọc chứa 18 viên; 01 điện thoại di động OPPO A95 số Imei 1: 860541056214853, Imei 2: 860541056214846, bên trong lắp sim số 0349948986.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Thị B khai nhận: Lương Thị Ng và Hà Thị B là bạn bè thân thiết, do không có việc làm nên cả hai nảy sinh ý định mua ma túy, loại hồng phiến về bán kiếm lời. B là người trực tiếp liên hệ với 01 đối tượng ở huyện Q, có số điện thoại 0979.742.161 để hỏi mua ma túy rồi cho đối tượng này số điện thoại di động của Ng là 0338.073.857 để khi đối tượng bán ma túy liên lạc và giao ma túy cho Nguyệt, sau khi nhận được ma túy Ng sẽ mang về đưa cho B để cả hai cùng bán lại kiếm lời. Ngày 21/8/2022, B mua 200 viên hồng phiến, với giá 5.000.000 đồng của đối tượng có số điện thoại 0979.742.161. Sau đó ma túy được ngụy trang dưới dạng thuốc nam rồi gửi qua nhà xe H. Chiều ngày 21/8/2022, Ng lên bến xe phía Tây, phường T gặp nhà xe H lấy ma túy mang về nơi ở của B. Sau đó Ng lấy 60 viên hồng phiến để mang đi bán cho khách. Sáng ngày 24/8/2022, Ng lại đến phòng trọ của B lấy 30 viên hồng phiến để mang đi bán cho khách, đến trưa ngày 24/8/2022, B mang 50 viên hồng phiến đi ra ngoài đường để bán thì Cơ quan Công an yêu cầu quay vào phòng trọ của B để thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp và đã thu giữ toàn bộ số ma túy mà B đang cất dấu trong người và trên đầu giường, tổng cộng là 86 viên.

Tại Kết luận giám định số 2943/KL-KTHS ngày 30/8/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 30 viên nén màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “vụ Lương Thị Ánh Ng” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,936gam, loại Methamphetamine;

- 06 viên nén màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “vụ Nguyễn Quốc H” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,567gam, loại Methamphetamine;

- 49 viên nén màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “vụ Nguyễn Quốc H” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,745gam, loại Methamphetamine;

- 36 viên nén màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “vụ Hà Thị B” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,505gam, loại Methamphetamine;

- 50 viên nén màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “vụ Hà Thị B” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,936gam, loại Methamphetamine

Tổng khối lượng ma túy thu giữ được của Nguyễn Quốc Hoàng là: 5,312gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ được của Lương Thị Ng, Nguyễn Quốc H và Hà Thị B là: 16,689gam, loại Methamphetamine.

Ngoài ra còn thu giữ:

- Thu giữ của Hà Thị B 01 điện thoại di động OPPO A95 số Imei 1: 860541056214853, Imei 2: 860541056214846, bên trong lắp sim số 0349948986;

- Thu giữ của Lương Thị Ng 01 điện thoại di động Sam Sung On7 (2016), số Imei: 354156081030866 bên trong lắp sim số 0338073857;

- Thu giữ của Nguyễn Quốc H 01 điện thoại di động OPPO A54 5G, số Imei: 869128052029104 bên trong lắp sim số 0858427222;

- Thu giữ của Trịnh Văn Đ 01 bật lửa ga; 01 mẫu giấy bạc; 01 vỏ túi nilon màu trắng.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, các đối tượng đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số 56/CT-VKS, ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Hà Thị B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b,i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; Lương Thị Ng và Nguyễn Quốc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b,i khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Hà Thị B.

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Lương Thị Ng.

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Quốc H.

Tuyên bố các bị cáo Hà Thị B, Lương Thị Ng và Nguyễn Quốc H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”,

Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Thị B mức án từ 11 năm 06 tháng đến 12 năm tù;

Lương Thị Ng mức án từ 11 năm đến 11 năm 06 tháng tù;

Nguyễn Quốc H mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù;

Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hà Thị B và Lương Thị Ng, mỗi bị cáo từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ; Phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Và đề nghị về xử lý vật chứng, về án phí.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin miễn hình phạt tiền vì hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 21/8/2022 đến 24/8/2022, Hà Thị B, Lương Thị Ng và Nguyễn Quốc H đã có hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” trên địa bàn thành phố H. Hà Thị B và Lương Thị Ng đã mua 16,689gam ma túy, loại Methamphetamine mang về cất giấu tại nơi ở của B để bán kiếm lời. Ngày 21/8/2022, Ng đã mua của B và bán lại cho H 5,312gam ma túy, loại Methamphetamine; ngày 24/8/2022, Ng mua của B 2,936gam ma túy, loại Methamphetamine mang đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hà Thị B đã 02 lần bán ma túy cho Ng khối lượng 8,248 gam Methamphetamine. Nguyễn Quốc H đã mua của Ng 5,312 gam ma túy, loại Methamphetamine để bán kiếm lời.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Hà Thị B, Lương Thị Ng và Nguyễn Quốc H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Các bị cáo biết rõ ma túy là một trong những tệ nạn nguy hiểm cho xã hội, gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng đến đời sống của nhiều gia đình. Ma túy đã làm kiệt quệ về sức khỏe và tài sản, là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm, gây lan truyền căn bệnh HIV/ADS. Các bị cáo vì hám lời nên đã mua và bán ma túy cho các con nghiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện của Nhà nước và còn gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo B và H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lương Thị Ng có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên được áp dụng chung tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo B là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ cận nghèo của xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Bị cáo H có bố đẻ là thương binh và mẹ đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, do đó bị cáo B và H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với tính chất vụ án nghiêm trọng, xét nhân thân các bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Hà Thị B là người trực tiếp liên hệ và trả tiền mua ma túy, đưa ra giá bán và đã bán ma túy cho Ng 02 lần nên giữ vai trò thứ nhất; Lương Thị Ng là người đi nhận ma túy về đưa cho B cất giấu và mua ma túy của B về bán kiếm lời nên có vai trò thứ hai.

Nguyễn Quốc H là người mua ma túy của Ng về để bán kiếm lời, số lượng ma túy ít hơn nên chịu mức hình phạt thấp hơn.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo mua ma túy về nhằm mục đích bán kiếm lời, do phạm tội vì mục đích lợi nhuận nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo một khoản tiền để nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, các vật dụng sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 03 điện thoại đã thu giữ, là công cụ các bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 4.200.000.000đ mà bị cáo Ng đã bán ma túy cho H và 450.000.000đ mà bị cáo H đã bán ma túy cho Đ là tiền thu lợi bất chính nên truy thu để nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Hà Thị B.

Điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Lương Thị Ng.

Điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Quốc H.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thị B, Lương Thị Ng và Nguyễn Quốc H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

Bị cáo Hà Thị B 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2022.

Bị cáo Lương Thị Ng 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2022.

Bị cáo Nguyễn Quốc H 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2022.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Phạt tiền bị cáo Hà Thị B 10.000.000đ (Mười triệu đồng), Lương Thị Ng 10.000.000đ (Mười triệu đồng); Nguyễn Quốc H 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong chứa số ma túy còn lại sau giám định; 01 bật lửa ga; 01 mẫu giấy bạc; 01 vỏ túi nilon màu trắng. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động OPPO A95 số Imei 1: 860541056214853, Imei 2: 860541056214846, bên trong có lắp sim;

- 01 điện thoại di động Sam Sung On7 , số Imei: 354156081030866 bên trong có lắp sim;

- 01 điện thoại di động OPPO A54, số Imei: 869128052029104 bên trong lắp sim số 0858427222.

Hiện số tang vật và tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 89/2023/THA ngày 09/02/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa với Công an thành phố Thanh Hóa.

Truy thu của Lương Thị Nguyệt số tiền 4.200.000đ; Truy thu của Nguyễn Quốc Hoàng số tiền 450.000.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14. Các bị cáo Hà Thị B, Lương Thị Ng và Nguyễn Quốc H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Chi cục THA TP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thị Anh